

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ K
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:65/2021/HS-ST

Ngày 03 - 8 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ K - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Biên

Bà Đinh Thị Tín

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền Lương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã K xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:60/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn G, sinh năm 1972. Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: KDC D, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn K và bà Vũ Thị L; Có vợ Đỗ Thị T, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền sự: Không. Tiền án: 01- Tại bản án số 92/2009/HSST ngày 11/12/2009 của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Văn G 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2009 và áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền 5.000.000đồng để sung công quỹ Nhà nước về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 07/11/2011, G đã chấp hành xong án phạt tù, bị cáo chưa thi hành hình phạt bổ sung.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/01/2021 đến ngày 27/01/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: 1. Anh Dương Văn S, sinh năm 1989; Địa chỉ: phường T, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Đinh Hòa H1, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn 6, Q, H, Quảng Ninh. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1978; Địa chỉ: KDC D, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Ông Ngô Văn H3, sinh năm 1960 Địa chỉ: KDC D, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 09/01/2021, Nguyễn Văn G sử dụng điện thoại di động của mình có gắn thẻ sim số 0969.645.201 gọi điện vào số điện thoại 0966.116.808 của Dương Văn S, sinh năm 1989, trú tại: Hán Xuyên, T, K, Hải Dương hỏi mua “một chỉ” ma túy loại Heroine để sử dụng. G và S thống nhất số tiền mua bán ma túy là 3.800.000 đồng và S mang ma túy đến nhà bán cho G. Sau đó S lấy 01 túi ma túy có đặc điểm: được đựng trong nilon nhỏ màu trắng, miệng túi dán kín mép và lấy băng dính màu đen quấn một vòng ở giữa túi. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, S rủ Đinh Hoà H1 (là bạn đang ở cùng S) đi bán ma túy cùng S, H1 đồng ý. S đưa cho H1 cầm 01 túi nhỏ màu da cam, trong đó túi ma túy có đặc điểm nêu trên để bán cho G. H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu EXCITER, biển số: 15B2- 090.57 chở S đi đến nhà G ở Khu dân cư D, P, K, Hải Dương. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến cổng nhà G thấy cổng khoá, G đi từ trong nhà ra cổng, S và H1 vẫn ngồi trên xe, H1 lấy từ trong túi nhỏ ra 01 túi ma túy nêu trên đưa qua khe cổng cho G, G đưa số tiền 3.800.000 đồng qua khe cổng cho H1. Lúc này, Tổ công tác thuộc Công an phường P phát hiện, bắt quả tang. Quá trình bắt giữ, lợi dụng cổng khóa G đã cầm gói ma túy chạy về phía sau nhà. Sau đó G đứng trên mái nhà công trình phụ ném túi ma túy này ra khu vực đường thuộc Khu dân cư D, P rồi chạy trốn; còn S và H1 bị bắt giữ. Vật chứng thu giữ: Thu của H1 số tiền 3.800.000 đồng, 01 chiếc túi nhỏ màu da cam, 01 xe mô tô nhãn hiệu EXCITER, biển số: 15B2-090.57; thu của S 01 điện thoại di động kèm sim...

Quá trình kiểm tra hiện trường thì chị Nguyễn Thị L1 đã phát hiện trên mặt đường ngõ Khu dân cư D, P (cạnh nhà G) có 01 túi nilon bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, phía ngoài có quấn băng dính màu đen. Chị L1 đã báo lực lượng Công an phường P đã lập biên bản thu giữ (niêm phong ký hiệu M4) và cho S và H1 nhận dạng, cả hai đều khai nhận túi nilon trên chính là gói ma túy đã bán cho G.

Ngày 25/01/2021, Nguyễn Văn G đã đến trụ sở Công an thị xã K để đầu thú và giao nộp chiếc thẻ sim điện thoại số 0969.645.201.

Ngày 25/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn G, kết quả: không phát hiện, thu giữ đồ vật nào L1 quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 82/KLGD-PC09 12/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng niêm phong

trong phong bì ký hiệu M4, gửi đến giám định khối lượng là 3,507g là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định 3,156g Heroine cùng vỏ túi nilon quấn băng dính màu đen.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn G đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của Dương Văn S, Đinh Hòa H1, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu L1 quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã K thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 09/7/2021, VKSND thị xã K truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn G vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Vị đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù, thời hạn được tính từ ngày tạm giữ 25/01/2021.

Ngoài ra quan điểm đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết về vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn G vẫn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, người chứng kiến, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu L1 quan khác có trong hồ sơ. Nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 12 giờ 45 phút ngày 09/01/2021, tại trước cổng nhà Nguyễn Văn G thuộc Khu dân cư D, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn G có hành vi mua 3,507 gam ma

túy, loại Heroine của Dương Văn S và Đinh Hòa H1, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường P phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên. Do vậy, VKSND thị xã K truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn G là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma túy – loại độc dược gây nghiện; Xâm phạm trật tự an toàn xã hội nói chung và tại địa phương phường P nói riêng. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 92/2009/HSST ngày 11/12/2009 của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Văn G 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2009 và áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền 5.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 07/11/2011, G đã chấp hành xong án phạt tù, nhưng chưa thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy, bị cáo chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội do cố ý, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo đã tự ra đầu thú và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo ăn năn và xuất trình Huân chương kháng chiến hạng ba của Chủ tịch nước CHXHCNVN tặng ông Nguyễn Văn Khôn (bố bị cáo). Nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS “đầu thú” và “gia đình có công với nước” đối với bị cáo là phù hợp. Song với tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nên cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian nhất định tương ứng với hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Dương Văn S và Đinh Hòa H1 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với S và H1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy để điều tra, xét xử bằng vụ án khác theo quy định.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện, nhân thân của bị cáo nên không đặt ra hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của H1 số tiền 3.800.000 đồng, 01 chiếc túi nhỏ màu da cam, 01 xe mô tô nhãn hiệu EXCITER, biển số: 15B2-090.57; thu của S 01 điện thoại di động kèm sim; chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M4, gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương giám định khối lượng là 3,507g là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định 3,156g Heroine cùng vỏ túi nilon quần băng dính màu đen loại Heroine được xem xét giải quyết trong vụ án Mua bán trái phép chất ma túy; Đối với 01 chiếc điện thoại G dùng L1 lạc với S hỏi mua ma túy, G đã làm mất trong quá trình bỏ trốn, Cơ quan điều tra không thu giữ được; Về chiếc thẻ

sim điện thoại số 0969.645.201 do Nguyễn Văn G tự nguyện giao nộp được lưu tại hồ sơ vụ án nên không đặt ra việc giải quyết trong vụ án là phù hợp.

[6] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Nguyễn Văn G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điều 38 BLHS; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 42 tháng tù, thời hạn được tính kể từ ngày tạm giữ từ ngày 25/01/2021.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn G phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Tòa án báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã K;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thị xã K;
- Công an thị xã K;
- Trại giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền

